UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 522 /GP-UBND	*Thanh Hoá, ngày 17 tháng 9 năm 2026*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT
(Điều chỉnh lần 01)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15 ngày 01/01/2026;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 06/2026/TT-BNNMT ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác nước mặt số 367/GP-UBND ngày 30/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét Văn bản đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt ngày 17/7/2026 của Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo kết quả thẩm định số 545/BC-SNNMT ngày 10/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa *(địa chỉ tại số 99, đường Mật Sơn, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)* được khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước mặt tại kênh Nam trạm bơm Hoằng Khánh phục vụ Chi nhánh cấp nước Hoằng Hóa *(trực thuộc Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa)*.

2. Mục đích khai thác nước: Khai thác nước thô để sản xuất thành nước sạch phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất kinh doanh dịch vụ của các tổ chức, cá nhân thuộc vùng phục vụ cấp nước của Chi nhánh cấp nước Hoằng Hóa theo quy định.

3. Nguồn nước khai thác: Kênh Nam trạm bơm Hoằng Khánh.

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:

- Vị trí khai thác nước tại thôn Phú Vinh Tây, xã Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Toạ độ vị trí khai thác nước *(theo hệ tọa độ VN-2000, kinh tuyến trục 105^0, múi chiếu 3^0)* như sau:

+ Cống lấy nước số 1: X = 2195939 (m); Y = 587632 (m).

+ Cống lấy nước số 2: X = 2195939 (m); Y = 587646 (m).

+ Cống lấy nước số 3: X = 2195937 (m); Y = 587797 (m).

5. Chế độ khai thác: 24 giờ/ngày đêm, 365 ngày/năm.

6. Lượng nước khai thác: 22.000 m^3/ngày đêm, trong đó:

- Cấp cho sinh hoạt Nhân dân, cơ quan hành chính, sự nghiệp, cơ sở y tế, giáo dục: 15.907 m^3/ngày đêm.

- Cấp cho các cơ sở sản xuất: 5.553 m^3/ngày đêm.

- Cấp cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ: 540 m^3/ngày đêm.

7. Phương thức khai thác:

Nguồn nước thô từ kênh Nam trạm bơm Hoằng Khánh được khai thác qua 03 cống lấy nước *(01 cống có đường kính 300 mm và 02 cống có đường kính 600 mm)* dẫn nước vào hồ sơ lắng. Sau đó, nước được bơm từ hồ sơ lắng bằng máy bơm lên hệ thống xử lý thành nước sạch.

8. Giấy phép có hiệu lực đến ngày 30/6/2036.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa:

1. Tuân thủ đúng các nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

2. Lắp đặt thiết bị và thực hiện đo đạc, quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Hằng năm trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác nước mặt theo mẫu số 60 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình tính từ vị trí khai thác nước mặt 800 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu. Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa có trách nhiệm thực hiện các nội dung liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về việc quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung báo cáo, tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Giấy phép này. Cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình này theo quy định; thực hiện công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt và hướng dẫn chính quyền địa phương tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình này trên thực địa theo quy định.

Điều 4. Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 42, các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, nhất là nghĩa vụ về tài chính đối với Nhà nước theo quy định tại Khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quy định hiện hành có liên quan, đảm bảo không gây thất thoát cho ngân sách Nhà nước.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác nước mặt số 367/GP-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa còn tiếp tục khai thác nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Đảng ủy, UBND xã Hoằng Hóa;
- Công ty cổ phần cấp nước Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường